|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2021/NQ-HĐND | *Kon Tum, ngày tháng năm 2021* |

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết**

**số 16/2021/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2021 và kéo dài thời**

**gian thực hiện một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

**KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ 12**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 122/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIV;*

*Căn cứ Nghị quyết số 129/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về phân bổ ngân sách Trung ương năm 2021;*

*Căn cứ Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết về giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi;*

*Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021- 2025;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị ban hành Nghị quyết về việc kéo dài thời gian thực hiện một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh sang năm 2021; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi, thời gian được hưởng hỗ trợ phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum nhiệm kỳ 2016-2021.

**1.** Bổ sung mức chi bồi dưỡng các cuộc họp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã vào khoản 2 Điều 2, như sau:

“- Chi bồi dưỡng các cuộc họp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã:

+ Chủ trì cuộc họp: 75.000 đồng/người/buổi.

+ Các thành viên tham dự: 40.000 đồng/người/buổi.

+ Các đối tượng phục vụ: 25.000 đồng/người/buổi”.

**2.** Bổ sung mức chi công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bầu cử của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã vào điểm a khoản 3 Điều 2, như sau:

“- Chi công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bầu cử của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã:

+ Trưởng đoàn: 50.000 đồng/người/buổi.

+ Thành viên: 25.000 đồng/người/buổi”.

**Điều 2.** Kéo dài thời gian thực hiện một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum. Cụ thể:

**1.** Kéo dài thời gian thực hiện đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021 đối với các Nghị quyết sau:

a) Nghị quyết số 67/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Ban hành quy định phân cấp ngân sách Nhà nước tỉnh Kon Tum giai đoạn 2017-2020;

b) Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND 19 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về việc sửa đổi Nghị quyết số 67/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh;

c) Điều 1, Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về việc sửa đổi, bổ sung; bãi bỏ các Nghị quyết và nội dung trong các Nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành;

d) Nghị quyết số 35/2017/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Quy định việc phân chia nguồn thu tiền chậm nộp cho ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Kon Tum giai đoạn 2017-2020;

đ) Nghị quyết số 42/2018/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Quy định tỷ lệ phân chia nguồn thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cho các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2017-2020;

e) Nghị quyết số 68/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017.

**2.** Kéo dài thời gian thực hiện đến khi có văn bản mới thay thế hoặc bãi bỏ đối với các Nghị quyết sau đây của Hội đồng nhân dân tỉnh:

a)Nghị quyết số 83/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về việc thông qua Đề án tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020;

b) Nghị quyết số 87/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum thông qua Đề án giảm nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020;

c) Nghị quyết số 12/2017/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

d) Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Quy định một số nội dung và mức chi thực hiện các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016- 2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

đ) Nghị quyết số 13/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước trong đầu tư xây dựng đối với dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh;

e) Nghị quyết số 14/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ nguồn vốn ngân sách Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016- 2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

g) Nghị quyết số 43/2018/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Quy định mức phân bổ kinh phí ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách tỉnh Kon Tum từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông giai đoạn 2019-2020 và quy định một số nội dung, mức chi đặc thù phục vụ công tác đảm bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

h) Nghị quyết số 38/2018/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Quy định về giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý của tỉnh Kon Tum giai đoạn 2018-2020.

**Điều 3.** Tổ chức thực hiện

**1.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

**2.** Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI, kỳ họp thứ 12 thông qua ngày tháng năm 2021 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2021. Quy định trong các Nghị quyết tại Điều 2 Nghị quyết này được áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2021./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Chính phủ;  - Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;  - Ban Công tác đại biểu quốc hội;  - Bộ Tư pháp *(Cục kiểm tra văn bản pháp luật)*;  - Bộ Tài chính;  - Thường trực Tỉnh uỷ;  - Thường trực HĐND tỉnh;  - Ủy ban nhân dân tỉnh;  - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;  - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;  - Các ban HĐND tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Văn phòng HĐND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;  - Thường trực HĐND-UBND các huyện, thành phố;  - Báo Kon Tum;  - Đài phát thanh **-** Truyền hình;  - Chi cục Văn thư **-** Lưu trữ tỉnh;  - Công báo tỉnh;  - Cổng thông tin điện tử tỉnh;  - Lưu: VT, TH. | **CHỦ TỊCH** |